TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 23-5-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hùng Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đáng

2. Ông Nguyễn Tấn Sĩ

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lý Phước Bền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 208/2023/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị Thanh H trình bày: Vào năm 2002 chị và anh Huỳnh Văn Đ quen biết nhau được một thời gian, sau đó được gia đình hai bên đồng ý nên tổ chức lễ cưới theo phong tục, đến ngày 26/9/2008 thì vợ chồng cùng đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc nhưng khoản thời gian sau này thì anh Đ có quen người khác bên ngoài nên

vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng đã nhiều lần tự hòa giải với nhau để giữ hạnh phúc gia đình nhưng không được, mâu thuẫn ngày càng lớn nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Trong khoản thời gian sống ly thân cũng không ai quan tâm đến ai, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn. Nay tự nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống vợ chồng không thể tiếp tục được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh H yêu cầu ly hôn anh Huỳnh Văn Đ.

- Về con chung: Tên Huỳnh Quốc K, sinh ngày 23/6/2003 đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với con tên Huỳnh Thị Ngọc T, sinh ngày 25/5/2007 hiện đang sống chung với chị H, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng khi ly hôn và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả: Chị H không tranh chấp, không khởi kiện.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Huỳnh Văn Đ trình bày: Vào năm 2002 anh và chị H quen biết nhau được một thời gian, sau đó được gia đình hai bên đồng ý nên tổ chức lễ cưới theo phong tục, đến ngày 26/9/2008 thì vợ chồng cùng đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc nhưng khoản thời gian sau thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng đã nhiều lần tự hòa giải với nhau để giữ hạnh phúc gia đình nhưng không được, mâu thuẫn ngày càng lớn nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Trong khoản thời gian sống ly thân hai bên cũng không tạo điều kiện để hàn gắn lại với nhau. Nay anh Đ ý ly hôn với chị Trần Thị Thanh H.

- Về con chung: Tên Huỳnh Quốc K, sinh ngày 23/6/2003 đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với con tên Huỳnh Thị Ngọc T, sinh ngày 25/5/2007 hiện đang sống chung với chị H, anh Đ ý để chị H tiếp tục nuôi con chung và anh không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả: Anh Đ không tranh chấp, không khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý hồ sơ vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình cho chị H được ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ. Về con chung: có hai

con chung là cháu Huỳnh Quốc K, sinh ngày 23/6/2003 đã thành niên chi Hồng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với con tên Huỳnh Thị Ngọc T, sinh ngày 25/5/2007 hiện đang sống chung với chị H, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng khi ly hôn, mặc khác cháu T có nguyện vọng sống chung với mẹ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận cho chị H được tiếp tục nuôi con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả: Chị H và anh Đ không đặt ra nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về án phí chị H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị Thanh H và anh Huỳnh Văn Đ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại các Điều 28; 35; 36 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Huỳnh Văn Đ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Huỳnh Văn Đ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh H và anh Huỳnh Văn Đ chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh vào ngày 26/9/2008 là đúng quy định pháp luật. Căn cứ vào Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình xác định hôn nhân của chị H và anh Đ là hợp pháp. Trong thời gian sống chung thì chị H và anh Đ thường hay cự cải, bất đồng quan điểm nên trong cuộc sống hôn nhân xảy ra nhiều mâu thuẫn và vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Từ đó, chị H và anh Đ không còn quan tâm nhau, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, nếu kéo dài cuộc hôn nhân cũng không có ý nghĩa. Chị Trần Thị Thanh H yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ và anh Đ có ý kiến thống nhất ly hôn với chị Trần Thị Thanh H. Tuy cả hai thống nhất ly hôn nhưng tại phiên tòa hôm nay anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp quy định pháp luật.

[3] Về con chung: Tên Huỳnh Quốc K, sinh ngày 23/6/2003 đã thành niên nên. Đối với con tên Huỳnh Thị Ngọc T, sinh ngày 25/5/2007 hiện đang sống chung với chị H, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng khi ly hôn và anh Đ cũng thống nhất để cho chị H tiếp tục nuôi con, mặc khác cháu T có nguyện vọng được sống chung với mẹ. Xét thấy từ khi sống ly thân thì chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc chu đáo về mọi mặt cho con, nhằm tạo điều kiện cho cháu Trang có cuộc sống ổn định phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần sau này. Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao con cho chị H

được quyền chăm sóc nuôi dưỡng khi ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả: Chị H và anh Đ không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Xét quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thanh H.

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị Thanh H ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ.

2. Về nuôi con chung: Chị Trần Thị Thanh H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Huỳnh Thị Ngọc T, sinh ngày 25/5/2007, khi ly hôn. Anh Huỳnh Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả: Chị Trần Thị Thanh H và anh Huỳnh Văn Đ không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0015658 ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi

hành án dân sự huyện C, tỉnh Trà Vinh; Chị Trần Thị Thanh H đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

5. Về Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Ngọc Hùng Anh